

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày 26/9/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ri

Bà Nguyễn Thị Kiều Trang

- Thư ký ghi biên bản: Bà Lê Thị Kỳ- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 73/2024/TLST-HS ngày 16/9/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2024/QĐXXST-HS ngày 14/9/2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 05/5/1985 tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp 4, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Vũ Thị N; Vợ Thị N; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2024 đến ngày 03/7/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo **Nguyễn Đình H**, sinh ngày 10/5/1976 tại Thái Bình; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Ấp 8, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Thị D. Vợ Lê Thị Mỹ P. Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2001 và nhỏ sinh năm 2011. Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2024 đến ngày 03/7/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Bị cáo **Đào Duy H**, sinh ngày 31/12/1976 tại Hà Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Duy C và bà Trần Thị H; Vợ Vũ Thị P. Bị cáo có 02 người con lớn nhất 1995 và nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2024 đến ngày 03/7/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Bị cáo **Phạm Thanh N**, sinh ngày 22/11/1979 tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Tài xê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Phạm Văn T và bà Dương Thị D. Vợ Võ Thị Thanh T, bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 2001 nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không

Nơi cư trú: ấp 5, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước .

Các bị cáo có tại ngoại mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mai Văn H, sinh năm 1975

Nơi cư trú; ấp 8, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 30/06/2024, Nguyễn Đình H, Phạm Thanh N, Đào Duy H và một người tên Hòa (không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà sàn gỗ của ông Mai Văn H tại ấp 8, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh cùng uống trà và chờ xem bóng đá giải vô địch Châu Âu Euro giữa đội tuyển Anh và Slovakia.

Tại đây, Hùng thấy có bộ bài cũ trên kệ nên lấy xuống chia cho Nhờ, Hải, Hòa cùng nhau đánh bài phỏm vui (không có thắng thua bằng tiền), ông Hào không tham gia chơi mà ngồi bên cạnh uống trà. Lúc này, Nguyễn Văn H cũng đến để cùng xem bóng đá, khi vừa đến chân cầu thang để lên sàn, thấy bốn người đang chia bài chơi, Hợp lại hết thuốc hút và có ý định cũng muốn tham gia đánh bài nên hỏi mượn ông Hào số tiền 100.000 đồng mục đích để đi mua thuốc lá và bài. Sau khi Hợp đi ra tiệm tạp hóa mua một gói thuốc lá, một cái bật lửa và hai bộ bài tây hết 40.000 đồng còn thừa 60.000 đồng, Hợp mang hai bộ bài về nhà ông Hào thì ông Hòa không chơi nữa đứng dậy đi về, ông Hào vào nhà làm nước đá uống và nói chuyện với vợ là bà Nguyễn Thị Thúy N. Thấy ông Hòa đi về, Hợp vào ngồi thế chỗ của ông Hòa rồi lấy hai bộ bài vừa mua để lên giữa chiếu bạc, bốn người xếp bộ bài cũ bỏ sang một bên, Hùng bóc một bộ bài mới ra trộn. Lúc này, Hải nói “đánh bài phỏm 100.000 đồng” thì Hùng, Nhờ, Hợp đồng ý. Hùng trộn bài xong bắt đầu chia bốn tụ cho bốn người cùng chơi. Khi bắt đầu tham gia đánh bạc, Hùng mang theo trong người số tiền là 3.900.000 đồng và được Hải trả nợ trước đó 500.000 đồng Hùng sử dụng vào đánh bạc, trong lúc chơi được khoảng 30 phút ông Hào từ nhà đi ra trả nợ cho Hùng số tiền trước đó 800.000 đồng rồi ngồi xem tivi, uống trà còn Hùng sử dụng toàn bộ số tiền mang theo và được trả nợ là 5.200.000 đồng sử dụng đánh bạc;

Hải lấy có số tiền 1.340.000 đồng và trả cho Hùng 500.000 đồng còn lại là 840.000 đồng sử dụng để đánh bạc;

Nhờ lấy có số tiền mang theo là 1.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc;

Hợp có số tiền mang theo trước đó là 200.000 đồng và tiền mua bài và thuốc dư còn 60.000 đồng, tổng là 260.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Trong lúc Hùng, Nhờ, Hợp và Hải đánh bạc thắng thua bằng tiền Việt Nam, ông Hào ngồi trên sàn phía sau lưng của Hùng uống trà, xem tivi biết bốn người Hùng, Hải, Hợp và Nhờ đánh bài nhưng không biết có cá cược bằng tiền nên không ngăn cản và cũng không tham gia. Khi chơi được khoảng gần một giờ đồng hồ, Công an huyện Lộc Ninh đã kết hợp với Công an xã Lộc Hưng tiến hành kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình H, Đào Duy H, Nguyễn Văn H, Phạm Thanh N đang đánh bạc và ông Mai Văn H đang ngồi bên cạnh chiếu bạc.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 (một) bộ bài tây chưa qua sử dụng;
- + 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng;
- + 01 (một) tấm nệm màu xanh kích thước (60x70x5)cm;
- + Tiền trên chiếu bạc: số tiền 2.260.000đ (hai triệu hai trăm sáu mươi ngàn đồng);

Thu giữ trên người các đối tượng:

- + Đào Duy H: Tiền Việt Nam 580.000đ (năm trăm tám mươi ngàn đồng);
- + Nguyễn Đình H: Tiền Việt Nam 4.400.000đ (bốn triệu bốn trăm ngàn đồng);
- + Nguyễn Văn H: Tiền Việt Nam 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhân như sau:

+ Nguyễn Đình H mang theo số tiền 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng), trước khi đánh bạc Hải trả cho Hùng tiền nợ trước đó 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), Trong lúc đánh bạc ông Hào trở nợ 800.000đ (tám trăm ngàn đồng) thì Hùng có tổng công 5.200.000đ số tiền này sử dụng vào việc đánh bạc.

Khi bị bắt quả tang trước mặt Hùng là 1.140.000đ nghĩa là đang thắng 340.000đ (ba trăm bốn mươi ngàn đồng) và trong bóp còn 4.400.000đ (bốn triệu bốn trăm ngàn đồng).

+ Đào Duy H mang theo 1.340.000đ (một triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng), trả cho Hùng 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) còn lại 840.000đ (tám trăm bốn mươi ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt thua hết 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), còn lại 60.000đ (hai trăm ngàn đồng) bị thu giữ trên chiếu bạc và 580.000đ (năm trăm tám mươi ngàn đồng) bị thu giữ trên người.

+ Phạm Thanh N mang theo số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt thua 20.000đ (hai mươi ngàn đồng), còn lại 980.000đ (chín trăm tám mươi ngàn đồng) bị thu giữ.

+ Nguyễn Văn H mang theo 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) và lấy số tiền mua bài và thuốc lá còn thừa là 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng), tổng là 260.000đ (hai trăm sáu mươi ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt thua 120.000đ (một trăm hai mươi ngàn đồng) còn lại 140.000đ (một trăm bốn mươi ngàn đồng) bị thu giữ.

Tổng số tiền Nguyễn Đình H, Đào Duy H, Nguyễn Văn H và Phạm Thanh N sử dụng để đánh bạc là 5.200.000đ (Hùng) + 840.000đ (Hải) + 260.000đ (Hợp) + 1.000.000đ (Nhờ) = 7.300.000đ (bảy triệu ba trăm ngàn đồng).

Bản cáo trạng số: 67/CT-VKSLN ngày 13/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Đình H, Đào Duy H, Nguyễn Văn H và Phạm Thanh N về tội “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình H, Đào Duy H, Nguyễn Văn H và Phạm Thanh N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ

Xử phạt bị cáo Đào Duy H từ 24.000.000đ đến 28.000.000đ

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh N từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ

Vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) tấm nệm màu xanh kích thước (60x70x5)cm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.300.000đ đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Các bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã truy tố.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 30/6/2024, tại nhà sàn gỗ của ông Mai Văn H trong lúc ngồi chờ xem bóng đá, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình H, Đào Duy H và Phạm Thanh N đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bài phỏm thắng thua bằng tiền Việt Nam với tổng số tiền là 7.300.000 đồng (bảy triệu ba trăm ngàn đồng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình H, Đào Duy H và Phạm Thanh N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Đối với ông Mai Văn H là chủ nhà, thấy Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình H, Đào Duy H và Phạm Thanh N, đánh bạc ông Hào không tham gia đánh bài, không lấy tiền xâu, ban đầu khi Hợp đem bài mới đến thì ông Hào đã vào nhà bên trong nên không biết việc các bị cáo đánh bạc thắng thua bằng tiền sau 30 phút ông quay trở ra trả tiền cho Hùng lúc này biết nhưng không ngăn cản và ông cũng không thu tiền xâu nên không đủ căn cứ xử lý tội gá bạc. Công an huyện Lộc Ninh đã lập biên bản vi phạm hành chính xử phạt ông Hào số tiền 7.500.000đ

[3] Tại thời điểm các bị cáo thực hiện việc đánh bạc các bị cáo đều là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Về ý thức chủ quan: Các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích là thông qua việc may rủi muốn nhanh chóng có được tiền mà không phải lao động.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trước đó các bị cáo không có sự bàn bạc, hẹn nhau chỉ khi đến nhà ông Hào chơi mục đích xem bóng đá và thấy có đủ người nên trong lúc đợi đến giờ các bị cáo đã rủ nhau đánh bạc, nhưng cần thiết phân tích số tiền sử dụng tham gia đánh bạc, nhân thân của từng bị cáo để cụ thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Tất cả các bị cáo đều là người trực tiếp đánh bạc, trước đó có Hải, Nhờ, Hùng và người tên Hòa (chưa rõ nhân thân) có chơi bài nhưng không cá cược bằng tiền, khi Hợp đi mua 02 bộ bài mới thì Hải nói đánh phỏm thắng thua bằng tiền tất cả đồng ý chơi cho đến khi bị bắt quả tang. Bị cáo Hùng có số tiền dùng đánh bạc nhiều nhất 5.200.000đ, sau đó là Nhờ 1.000.000đ, Hải 840.000đ và Hợp 260.000đ.

Như vậy, tuy Hải là người rủ nhưng số tiền Hải dùng vào việc đánh bạc không nhiều, Hợp là người đi mua bài nhưng số tiền của Hợp dùng đánh bạc ít nhất chỉ có 260.000đ, bị cáo Hùng là người có số tiền dùng đánh bạc nhiều nhất 5.200.000đ. Các bị cáo quy ước chia bài theo lượt không có ai là người cầm cái

nên vai trò là như nhau không ai tích cực hơn ai, để áp dụng hình phạt cần tính theo số tiền từ cao xuống thấp.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố đề nghị hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền làm hình phạt chính phù hợp với tính chất và mức độ vi phạm của các bị cáo nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) tấm nệm màu xanh kích thước (60x70x5)cm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.300.000đ cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình H, Đào Duy H và Phạm Thanh N phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58, 50 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đào Duy H 24.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 20.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh N 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

-Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây chưa qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng; 01 (một) tấm nệm màu xanh kích thước (60x70x5)cm cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 7.300.000đ

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007112 ngày 18/9/2024 và Ủy nhiệm chi ngày 16/9/2024)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Đình H, Đào Duy H và Phạm Thanh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Các bị cáo và đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Liêm